|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  **TỔNG CỤC THỐNG KÊ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**PHƯƠNG ÁN**

**ĐIỀU TRA BIẾN ĐỘNG DÂN SỐ**

**VÀ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH THỜI ĐIỂM 01/4/2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1284/QĐ-TCTK ngày 27 tháng 8 năm 2019*

*của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)*

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích**

Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình thời điểm 01/4/2020 (viết gọn là Điều tra BĐDS 2020) thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm mục đích:

- Thu thập thông tin về dân số, tình hình biến động dân số; mức độ sử dụng các biện pháp tránh thai và tình hình phá thai làm cơ sở để tổng hợp, biên soạn các chỉ tiêu về dân số và kế hoạch hóa gia đình, các chỉ tiêu dân số thuộc 6 danh mục chỉ tiêu thống kê: Quốc gia, ngành Kế hoạch Đầu tư và Thống kê, ASEAN, Phát triển bền vững của Việt Nam, Thanh niên và Giới;

- Phục vụ các cấp, các ngành đánh giá tình hình, lập kế hoạch trong lĩnh vực dân số và kế hoạch hóa gia đình; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân số và kế hoạch hóa gia đình, đáp ứng yêu cầu trong nước và so sánh quốc tế.

**2. Yêu cầu**

Điều tra BĐDS 2020 phải đạt được mục đích và nội dung quy định tại Phương án điều tra.

**II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA**

**1. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra là nhân khẩu thực tế thường trú (viết gọn là NKTTTT) của hộ dân cư (viết gọn là hộ), bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang là NKTTTT của hộ. Đối tượng điều tra không bao gồm những người thuộc lực lượng vũ trang sống trong các khu doanh trại.

**2. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra là các hộ dân cư.

Hộ dân cư bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung; họ có thể có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân, nuôi dưỡng; có hoặc không có quỹ thu - chi chung; hoặc kết hợp cả hai.

**3. Phạm vi điều tra**

Điều tra BĐDS 2020 được tiến hành trên phạm vi cả nước.

**III. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA**

**1. Nội dung điều tra**

Điều tra BĐDS 2020 thu thập các thông tin sau:

***Phần 1: Thông tin về các thành viên trong hộ***

*- Đối với toàn bộ thành viên trong hộ:* họ và tên của từng NKTTTT trong hộ; mối quan hệ với chủ hộ; giới tính; tháng, năm sinh hoặc tuổi tròn theo dương lịch; dân tộc; tôn giáo;

*- Đối với thành viên trong hộ dưới 5 tuổi:* tình trạng đăng ký khai sinh;

*- Đối với thành viên trong hộ từ 1 tuổi trở lên:* nơi thực tế thường trú cách đây 1 năm, lý do chính chuyển đến hộ;

*- Đối với thành viên trong hộ từ 5 tuổi trở lên:* tình trạng đi học hiện nay; trình độ giáo dục, đào tạo; bằng, chứng chỉ nghề cao nhất đạt được; tình trạng biết chữ;

- *Đối với thành viên trong hộ từ 15 tuổi trở lên:* tình trạng hôn nhân hiện tại.

***Phần 2: Thông tin về lịch sử sinh, kế hoạch hoá gia đình và sức khoẻ sinh sản của thành viên hộ là phụ nữ từ 10 - 49 tuổi***

Thông tin về số con đã sinh, số con hiện còn sống, số con đã chết và thông tin về lần sinh gần nhất; tình hình sử dụng các biện pháp tránh thai, phá thai; tình hình tai biến sau khi hút thai hay nạo, phá thai.

***Phần 3: Thông tin về thành viên của hộ đã chết***

Thông tin về thành viên của hộ đã chết trong khoảng thời gian từ ngày 01 Tết Âm lịch Kỷ Hợi năm 2019 (tức ngày 05/02/2019 dương lịch) đến hết ngày 31/3/2020 gồm: số người chết, giới tính, tuổi của người chết, nguyên nhân chết, nơi chết và tình hình tử vong sản phụ.

***Phần 4: Thông tin về thành viên hộ di cư ra nước ngoài***

Thông tin về thành viên hộ di cư ra nước ngoài gồm: họ và tên; mối quan hệ với chủ hộ; giới tính, tháng, năm sinh hoặc tuổi tròn theo dương lịch; tên nước cư trú; mục đích chính khi sang nước ngoài cư trú; thời gian cư trú liên tục ở nước ngoài.

**2. Phiếu điều tra**

Điều tra BĐDS 2020 được thiết kế trên một loại phiếu điều tra để hỏi 4 phần thông tin đề cập ở mục trên.

**IV. THỜI ĐIỂM VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA**

**1. Thời điểm điều tra**

Thời điểm xác định NKTTTT của hộ là 0 giờ ngày 01/4/2020.

**2. Thời gian điều tra**

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn khoảng 20 ngày, bắt đầu từ ngày 01/4/2020 và kết thúc chậm nhất vào ngày 20/4/2020.

**V. LOẠI ĐIỀU TRA, NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN**

**1. Loại điều tra**

Điều tra BĐDS 2020 là điều tra chọn mẫu. Quy mô mẫu được phân bổ bảo đảm mức độ đại diện của các chỉ tiêu thống kê cho cấp tỉnh và phân tổ theo thành thị, nông thôn. Mẫu Điều tra BĐDS 2020 gồm 305.600 hộ tại 7.640 địa bàn điều tra (viết gọn là ĐBĐT).

Mẫu Điều tra BĐDS 2020 được thiết kế phân tầng hai giai đoạn như sau:

*Giai đoạn 1 (chọn địa bàn mẫu):* Danh sách các địa bàn mẫu của mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là tỉnh, thành phố) tạo thành một tầng chính, được chia ra hai tầng thứ cấp là thành thị và nông thôn. Ở giai đoạn này, danh sách ĐBĐT của tỉnh, thành phố lấy từ dàn mẫu chủ 40% ĐBĐT của Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 (viết gọn là Tổng điều tra năm 2019) và được chia thành hai dàn mẫu độc lập cho khu vực thành thị và khu vực nông thôn; thực hiện chọn các ĐBĐT theo phương pháp xác suất tỷ lệ với quy mô hộ của địa bàn. Việc chọn ĐBĐT do Tổng cục Thống kê (Vụ Thống kê Dân số và Lao động - viết gọn là Vụ DSLĐ) thực hiện.

*Giai đoạn 2 (chọn hộ)*: tại mỗi ĐBĐT mẫu được chọn ở Giai đoạn 1, Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là Cục Thống kê cấp tỉnh) rà soát, cập nhật danh sách toàn bộ các hộ trong địa bàn đã chọn. Sau đó, Cục Thống kê cấp tỉnh thực hiện chọn 40 hộ tại mỗi ĐBĐT theo phương pháp chọn mẫu hệ thống, dựa trên phần mềm do Tổng cục Thống kê cung cấp cho Cục Thống kê cấp tỉnh.

**2. Người cung cấp thông tin**

Chủ hộ (hoặc người am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về NKTTTT, các trường hợp chết, thông tin về thành viên hộ di cư ra nước ngoài. Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên thống kê (viết gọn là ĐTV) phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ để hỏi các thông tin điều tra.

Riêng các thông tin về lịch sử sinh, kế hoạch hoá gia đình và sức khoẻ sinh sản, ĐTVphải hỏi trực tiếp đối tượng điều tra là nữ vị thành niên từ 10 - 14 tuổi và phụ nữ từ 15 - 49 tuổi.

**3. Phương pháp thu thập thông tin**

Điều tra BĐDS 2020 áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điện tử được cài đặt trên máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh của ĐTV. Điều tra viên thống kê đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử.

**VI. CÁC DANH MỤC VÀ BẢNG PHÂN LOẠI THỐNG KÊ**

Điều tra BĐDS 2020 sử dụng 07 danh mục và bảng phân loại thống kê sau:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ, được cập nhật đến 31/12/2019;

2. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

3. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

4. Danh mục các tôn giáo được Nhà nước Việt Nam công nhận và cấp đăng ký hoạt động;

5. Danh mục các nước và vùng lãnh thổ quy định trong sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ Điều tra lao động việc làm năm 2020;

6. Bảng chuyển đổi năm âm lịch sang năm dương lịch;

7. Bảng chuyển đổi trình độ văn hoá phổ thông.

**VII. PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA**

**1. Phương pháp xử lý thông tin**

Thông tin trên phiếu điện tử được ĐTV hoàn thành và gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê thông qua đường truyền dữ liệu trực tuyến ngay trong quá trình điều tra thực địa. Dữ liệu được kiểm tra, nghiệm thu (duyệt) bởi các giám sát viên (viết gọn là GSV) huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (viết gọn là GSV cấp huyện); tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là GSVcấp tỉnh) và GSV cấp Trung ương.

Cơ sở dữ liệu được xuất và lưu giữ dưới các định dạng: Excel, SPSS và STATA để chuyển giao cho Vụ DSLĐ phục vụ phân tích dữ liệu và viết báo cáo kết quả điều tra.

**2. Tổng hợp kết quả điều tra**

Kết quả Điều tra BĐDS 2020 được tổng hợp phục vụ tính các chỉ tiêu về dân số và kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản, các chỉ tiêu về dân số thuộc 6 danh mục chỉ tiêu thống kê: Quốc gia, ngành Kế hoạch Đầu tư và Thống kê, ASEAN, Phát triển bền vững của Việt Nam, Thanh niên và Giới; và biên soạn báo cáo năm.

Vụ DSLĐ biên soạn nội dung, thiết kế hệ biểu đầu ra và quy định tổng hợp số liệu. Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I (viết gọn là COSIS I) viết chương trình để tổng hợp kết quả điều tra theo hệ biểu đầu ra do Vụ DSLĐ thiết kế.

**Phụ lục: Yêu cầu đối với điều tra viên thống kê**

1. ĐTV là những người được Cục Thống kê cấp tỉnh tuyển chọn, tập huấn và thực hiện điều tra thu thập thông tin tại địa bàn, có vai trò quan trọng quyết định đến chất lượng thông tin thu thập và sự thành công của cuộc điều tra. ĐTV được tuyển chọn dựa trên các tiêu chí sau:

- Sinh sống tại ĐBĐT hoặc người đã tham gia các cuộc điều tra thống kê gần đây, khuyến khích chọn ĐTV là nữ;

- ĐTV phải tốt nghiệp phổ thông trung học trở lên (những nơi khó khăn, có thể tuyển chọn người có trình độ trung học cơ sở), có tinh thần trách nhiệm, được tập huấn nghiệp vụ điều tra và sử dụng thành thạo máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh để thực hiện điều tra thu thập thông tin bằng phiếu điện tử;

- Trường hợp đặc thù phải tuyển chọn ĐTV từ nơi khác, Cục Thống kê cấp tỉnh thuê người sở tại thông thạo địa bàn để dẫn đường giúp ĐTV tiếp cận hộ điều tra. Tại các địa bàn vùng cao, vùng sâu, vùng xa có người dân tộc không nói được tiếng phổ thông, Cục Thống kê cấp tỉnh được phép thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch.

2. Nhiệm vụ cụ thể của ĐTV:

***Trong giai đoạn chuẩn bị***

*a. Tham dự tập huấn nghiệp vụ điều tra:* Tham dự đầy đủ, nghiêm túc các buổi tập huấn nghiệp vụ điều tra, tham gia đầy đủ và tích cực các buổi đi thực tập tại địa bàn. ĐTV chú ý nghe giảng, nghiên cứu kỹ tài liệu, liên hệ với tình hình thực tế của địa phương để nắm vững phạm vi trách nhiệm của mình, cụ thể hoá các vấn đề nghiệp vụ và phương pháp điều tra;

*b. Nhận đầy đủ các tài liệu, phương tiện điều tra:* Phiếu điều tra và các sổ tay hướng dẫn điều tra, bảng kê số hộ và số người (kèm danh sách các hộ mẫu được chọn điều tra)...;

*c. Chuẩn bị địa bàn điều tra:* Nhận bàn giao địa bàn điều tra từ GSV cấp huyện trên bảng kê và trên thực địa. Rà soát bảng kê, kiểm tra, đối chiếu toàn bộ các ngôi nhà (kể cả nhà có người ở và nhà không có người ở) có trong địa bàn và bảng kê số nhà, số hộ, số người. Phát hiện những ngôi nhà có người ở, những hộ và những NKTTTT trong phạm vi địa bàn mình phụ trách bị bỏ sót hoặc mới chuyển đến để bổ sung, hiệu chỉnh hoặc lập mới bảng kê. Kiểm tra những hộ đã được giao điều tra xem hiện tại có còn hiện diện tại địa bàn hay không;

*d. Thăm và hẹn ngày làm việc cụ thể với từng hộ:* ĐTV xây dựng lịch làm việc cụ thể cho ngày điều tra đầu tiên và những ngày tiếp theo nhằm tránh phải trở lại hộ nhiều lần. Phát hiện những hộ có thể đi vắng trong suốt thời gian điều tra để có kế hoạch điều tra phù hợp.

***Trong giai đoạn điều tra***

*a. Tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa* của cuộc Điều tra BĐDS 2020 trong nhân dân và khi tiếp xúc với hộ;

*b. Thực hiện đúng phương pháp thu thập thông tin là* ***phỏng vấn trực tiếp****.* Việc phỏng vấn, nhập thông tin vào phiếu điện tử phải tuân thủ đúng những quy định về nghiệp vụ và quy trình phỏng vấn, bảo đảm không điều tra trùng hoặc bỏ sót đối tượng điều tra, cũng như không ghi thừa hay bỏ sót một mục nào trên phiếu;

*c. Phỏng vấn đầy đủ 40 hộ được giao thuộc địa bàn phụ trách;*

*d. Điều tra theo đúng tiến độ quy định:* Thực hiện điều tra theo đúng tiến độ quy định; thực hiện điều tra, phỏng vấn nhập thông tin vào phiếu đúng quy trình. Đội ngũ GSV giúp ĐTV khắc phục hết các sai sót xảy ra, nhất là các lỗi hệ thống trong phỏng vấn và ghi phiếu. ĐTV cần tuyệt đối tránh tư tưởng chủ quan, lướt nhanh, làm ẩu dẫn đến kết quả kém chính xác. *Thực hiện đồng bộ dữ liệu, gửi kết quả điều tra phiếu điện tử lên máy chủ theo đúng quy định.*

*đ. Cuối mỗi ngày điều tra:* Kiểm tra lại các phiếu đã nhập thông tin, phát hiện các sai sót để sửa chữa kịp thời, nếu cần thiết phải quay lại hộ để xác minh và sửa chữa. Việc sửa chữa những sai sót phải theo đúng quy định;

*e. Phục tùng sự chỉ đạo của GSV các cấp*: Trong thời gian thực thi nhiệm vụ của mình, ĐTV phải chấp hành nghiêm chỉnh sự điều hành của GSV các cấp. Có tinh thần tương trợ, giúp đỡ các ĐTV khác về nghiệp vụ cũng như về công việc;

*f. Không được tiết lộ các thông tin ghi trên phiếu cho người thứ ba.*

***Khi kết thúc điều tra***

*Rà soát trên bảng kê* (kèm danh sách các hộ mẫu được chọn điều tra) xem có còn hộ nào, người nào thuộc ĐBĐT của những hộ mẫu đã được giaomà chưa được điều tra ghi phiếu. Nếu có, phải tiến hành điều tra bổ sung.

3. Quyền lợi của ĐTV: ĐTV được thông báo về các khoản thù lao được hưởng và được thanh toán theo tỷ lệ hoàn thành (căn cứ vào số lượng phiếu điều tra được nghiệm thu thanh toán).